

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
1	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng 1.013237 Thời gian thực hiện: 06 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện.	<pre> graph TD A[Cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày] B --> C[Thường trực HĐ xét cấp CCHNHHĐXD xử lý hồ sơ; Tổ chức thi sát hạch * Thời gian thực hiện: 03 ngày] C --> D[Lãnh đạo HĐ xét cấp CCHNHHĐXD thẩm định; trình quyết định cấp CCHN * Thời gian thực hiện: ½ ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Thường trực HĐ xét cấp CCHNHHĐXD ghép mã, in chứng chỉ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] H --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng 1.013219 Thời gian thực hiện: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph TD A[Cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày] B --> C[Thường trực HĐ Xét cấp CCHNHĐXD xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 07 ngày] C --> D[Lãnh đạo HĐ xét cấp CCHNHĐXD thẩm định; trình quyết định cấp CCHN * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Thường trực HĐ Xét cấp CCHNHĐXD ghép mã, in chứng chỉ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] H --> B </pre> The flowchart illustrates the internal process for converting a professional certificate for construction activities. It begins with an individual (Cá nhân) submitting an application to a one-stop service department (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp), which takes ½ day. The application is then processed by the Standing Committee for the examination and issuance of the certificate (Thường trực HĐ Xét cấp CCHNHĐXD xử lý hồ sơ), taking 07 days. The committee then conducts a review and makes a decision (Lãnh đạo HĐ xét cấp CCHNHĐXD thẩm định; trình quyết định cấp CCHN), taking 01 day. The decision is then signed and approved by the Department of Construction (Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký, phê duyệt)), taking 01 day. The Standing Committee then issues the certificate (Thường trực HĐ Xét cấp CCHNHĐXD ghép mã, in chứng chỉ), taking 01 day. The certificate is then issued by the Department of Construction (Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)), taking ½ day. Finally, the certificate is returned to the one-stop service department (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)) for distribution.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng 1.013217 Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph TD A[Cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày] B --> C[Thường trực HĐ Xét cấp CCHNHĐXD xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 02 ngày] C --> D[Lãnh đạo HĐ xét cấp CCHNHĐXD thẩm định; trình quyết định cấp CCHN * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Thường trực HĐ Xét cấp CCHNHĐXD ghép mã, in chứng chỉ * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] H --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
4	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.013222) Thời gian thực hiện: 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph TD A[Chuyên viên phòng Quản lý hoạt động xây dựng * Thời gian thực hiện: 03 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý hoạt động xây dựng * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: ½ ngày] B -.-> A B --> C[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] C --> D[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] D --> E[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] E --> F[Tổ chức, cá nhân] F --> G[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày] G --> H[Lãnh đạo phòng Quản lý hoạt động xây dựng] </pre> The flowchart illustrates the internal process for issuing a construction permit for foreign contractors. It begins with the 'Chuyên viên phòng Quản lý hoạt động xây dựng' (03 days), who reports to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý hoạt động xây dựng' (0.5 days for assignment, 0.5 days for review). The process then moves to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (01 day), followed by 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (0.5 days), and then to the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)'. From there, it goes to the 'Tổ chức, cá nhân' (applicant), then back to the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp' (0.5 days), and finally back to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý hoạt động xây dựng'.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
5	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.013224) Thời gian thực hiện: 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý hoạt động xây dựng * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: ½ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Quản lý hoạt động xây dựng * Thời gian thực hiện: 03 ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for adjusting the construction activity license for foreign contractors. It begins with the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp' (One-stop service department) receiving the application. The process then moves to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý hoạt động xây dựng' (Director of the Department of Construction Management), who coordinates and audits the process. This is followed by the 'Chuyên viên phòng Quản lý hoạt động xây dựng' (Staff of the Department of Construction Management) who handle the application for 3 days. The process then goes to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Director of the Department of Construction (signing/decision)) for 1 day, then to the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Department of Construction Secretariat (stamping, issuing)) for 0.5 days, and finally back to the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)' (One-stop service department (returning results)) for the final delivery to the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/individual).

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
6	Cấp giấy phép xây dựng mới, có thời hạn đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013236) Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	* Đối với Sở Xây dựng <pre> graph TD A[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] --> B[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] B --> C[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] C --> D[Tổ chức, cá nhân] D --> E[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Lãnh đạo phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày] F --> G[Chuyên viên phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: 07 ngày] G --> F F --> H[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
		* Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: <pre> graph TD A["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày"] B["Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày"] C["Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 07 ngày"] D["Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E["Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] F["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả)"] G["Tổ chức, cá nhân"] A --> B B --> C C -.-> B B --> D D --> E E --> F G --> A </pre> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 07 ngày Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả) Tổ chức, cá nhân

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
7	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013231) Thời gian thực hiện: 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	* Đối với Sở Xây dựng: <pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: 06 ngày"] G -.-> F F --> H["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
		* Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: <pre> graph TD A["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày"] --> B["Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày"] B --> C["Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 06 ngày"] C -.-> B B --> D["Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] D --> E["Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả)"] F --> A B --> A </pre>

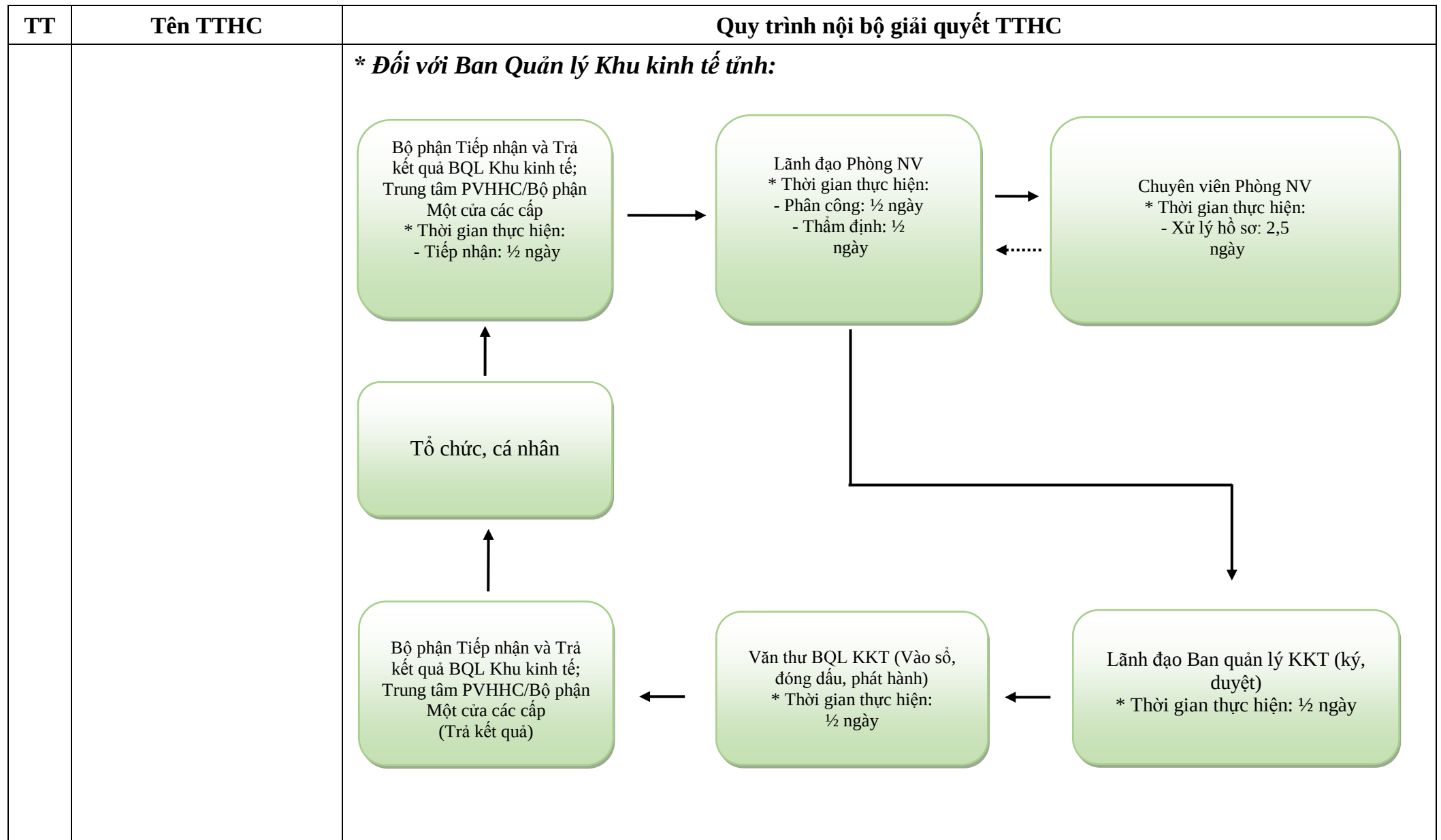
TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
8	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo, đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013238) Thời gian thực hiện: 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	* Đối với Sở Xây dựng: <pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: 06 ngày"] G --> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
		* Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: <pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 06 ngày] D -.-> C C --> E[Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả)] G --> B </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
10	Cấp giấy phép xây dựng di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013230) Thời gian thực hiện: <i>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	* Đối với Sở Xây dựng: <pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: 07 ngày"] G -.-> F F --> H["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
		* Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: <pre> graph TD A["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày"] --> B["Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày"] B --> C["Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 07 ngày"] C -.-> A C --> D["Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] D --> E["Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả)"] F --> A </pre> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 07 ngày Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả) Tổ chức, cá nhân

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
11	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013233) Thời gian thực hiện: <i>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	* Đối với Sở Xây dựng: <pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: ½ ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: 03 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

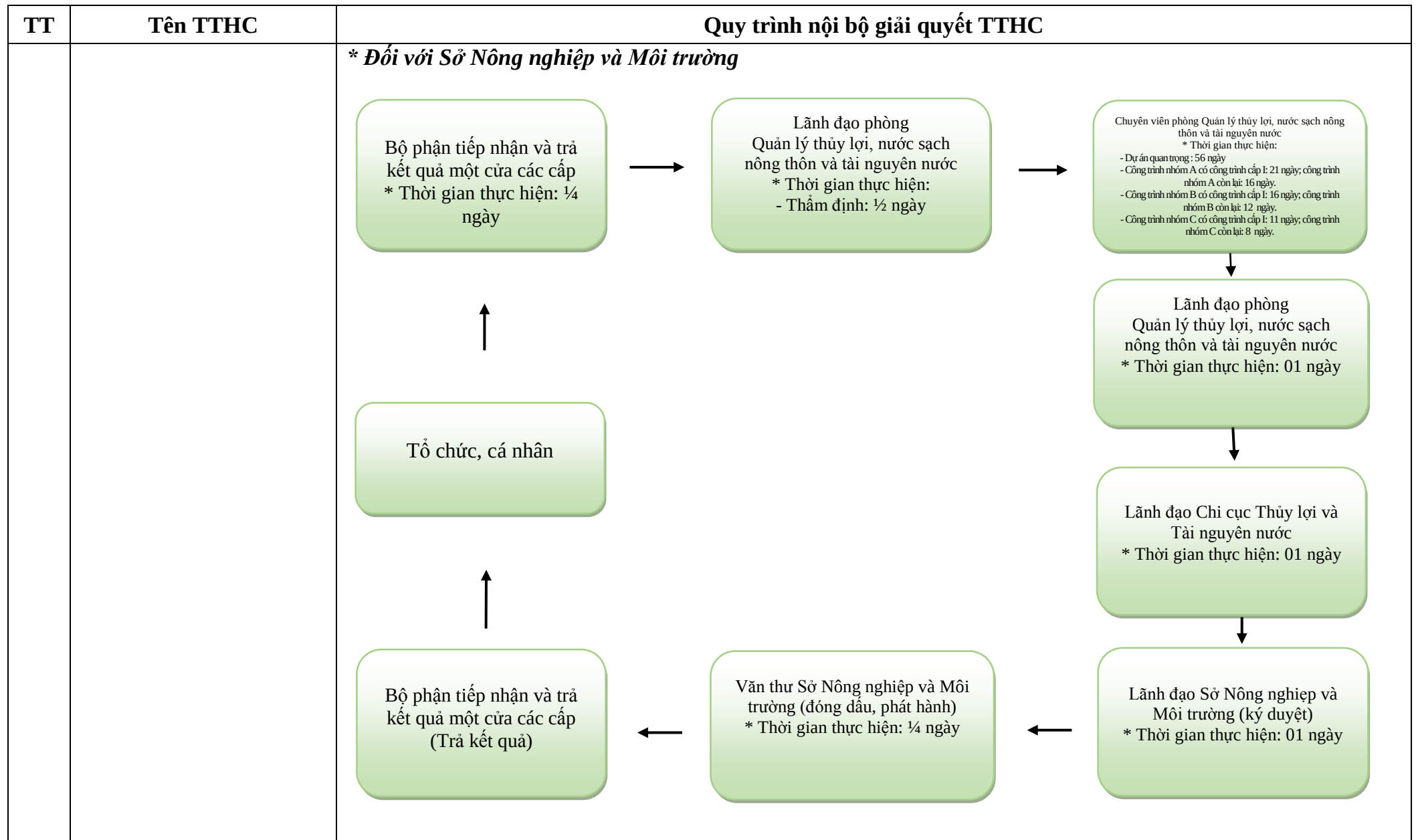


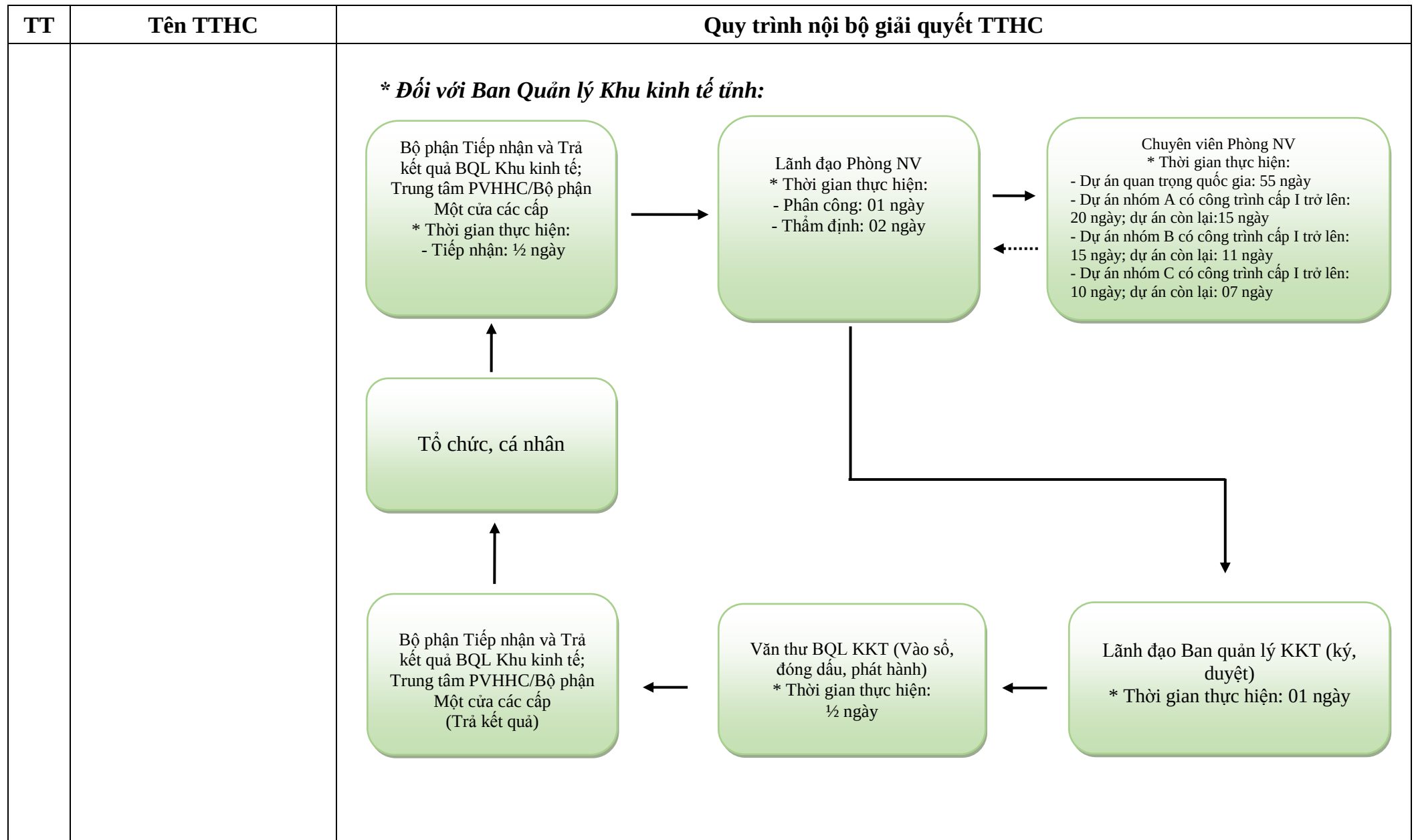
TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
12	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013235) Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	* Đối với Sở Xây dựng: <pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: ½ ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: 03 ngày"] G -.-> F F --> H["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] </pre>

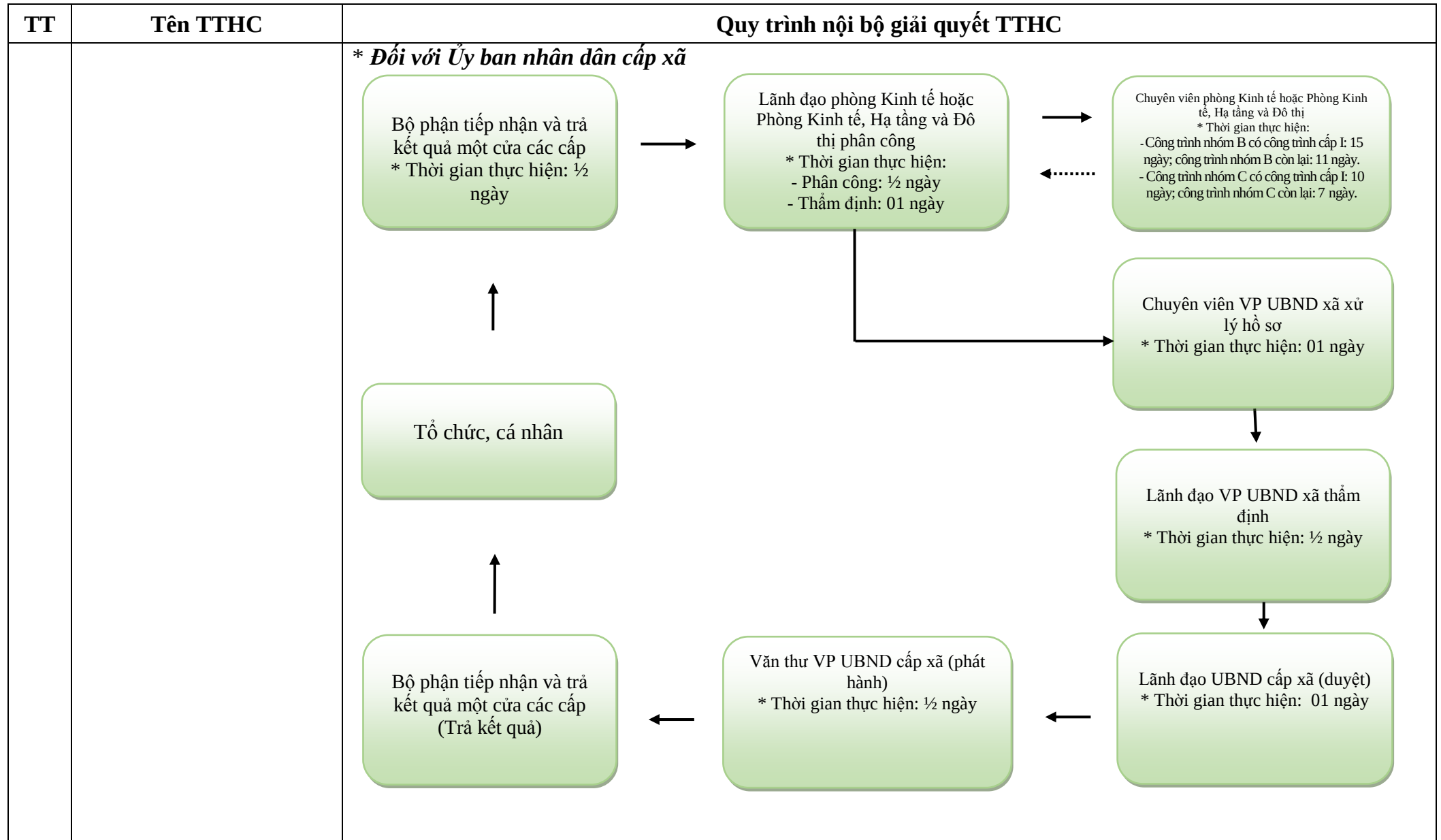
TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
		* Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: <pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: ½ ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 2,5 ngày] D -.-> C C --> E[Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả)] G --> B </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
13	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh. (1.013239) Thời gian thực hiện: - Không quá 60 ngày đối với dự án quan trọng quốc gia; - Không quá 25 ngày làm việc đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; không quá 20 ngày làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại; - Không quá 20 ngày làm việc đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; không quá 16 ngày làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại; - Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; không quá 12 ngày làm việc đối với các dự án	* Đối với Sở Xây dựng <pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng: Quản lý hoạt động xây dựng; Kinh tế và Vật liệu xây dựng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1,5 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng: Quản lý hoạt động xây dựng; Kinh tế và Vật liệu xây dựng * Thời gian thực hiện - Dự án quan trọng : 56 ngày - Công trình nhóm A có công trình cấp I: 21 ngày; công trình nhóm A còn lại: 16 ngày. - Công trình nhóm B có công trình cấp I: 16 ngày; công trình nhóm B còn lại: 12 ngày. - Công trình nhóm C có công trình cấp I: 11 ngày; công trình nhóm C còn lại: 8 ngày."] G -.-> F F --> A </pre> Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày Lãnh đạo phòng: Quản lý hoạt động xây dựng; Kinh tế và Vật liệu xây dựng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1,5 ngày Chuyên viên phòng: Quản lý hoạt động xây dựng; Kinh tế và Vật liệu xây dựng * Thời gian thực hiện - Dự án quan trọng : 56 ngày - Công trình nhóm A có công trình cấp I: 21 ngày; công trình nhóm A còn lại: 16 ngày. - Công trình nhóm B có công trình cấp I: 16 ngày; công trình nhóm B còn lại: 12 ngày. - Công trình nhóm C có công trình cấp I: 11 ngày; công trình nhóm C còn lại: 8 ngày. Tổ chức, cá nhân Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả) Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
	nhóm C còn lại.	* Đối với Sở Công Thương <pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng: Quản lý Năng lượng; Quản lý Công nghiệp; Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày] B --> C[Chuyên viên phòng: Quản lý Năng lượng; Quản lý Công nghiệp; Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện - Dự án quan trọng : 57 ngày - Công trình nhóm A có công trình cấp I: 22 ngày; công trình nhóm A còn lại: 17 ngày. - Công trình nhóm B có công trình cấp I: 17 ngày; công trình nhóm B còn lại: 13 ngày. - Công trình nhóm C có công trình cấp I: 12 ngày; công trình nhóm C còn lại: 9 ngày.] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Sở Công Thương (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Văn thư Sở Công Thương (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo phòng: Quản lý Năng lượng; Quản lý Công nghiệp; Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày Chuyên viên phòng: Quản lý Năng lượng; Quản lý Công nghiệp; Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện - Dự án quan trọng : 57 ngày - Công trình nhóm A có công trình cấp I: 22 ngày; công trình nhóm A còn lại: 17 ngày. - Công trình nhóm B có công trình cấp I: 17 ngày; công trình nhóm B còn lại: 13 ngày. - Công trình nhóm C có công trình cấp I: 12 ngày; công trình nhóm C còn lại: 9 ngày. Lãnh đạo Sở Công Thương (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày Văn thư Sở Công Thương (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả) Tổ chức, cá nhân







TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
14	Cấp giấy phép xây dựng mới, có thời hạn đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013225) Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 10 ngày làm việc đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	<pre> graph TD A["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] --> B["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ½ ngày"] B --> C["Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Công trình: 07 ngày - Nhà ở riêng lẻ: 04 ngày"] C -.-> B B --> D["Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày"] D --> E["Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] E --> F["Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] F --> G["Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] G --> H["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] I["Tổ chức, cá nhân"] --> A I --> H </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
15	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013229) Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 09 ngày làm việc đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ½ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Công trình: 06 ngày - Nhà ở riêng lẻ: 04 ngày] D -.-> C C --> E[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] G --> H[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] H --> I[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] I --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
16	Cấp giấy phép di dời đổi với công trình cấp cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013232) Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 10 ngày làm việc đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ½ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Công trình: 07 ngày - Nhà ở riêng lẻ: 04 ngày] D -.-> C C --> E[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] G --> H[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] H --> I[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] I --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
17	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013226) Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 09 ngày làm việc đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ½ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Công trình: 06 ngày - Nhà ở riêng lẻ: 04 ngày] C -.-> B B --> D[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] H --> A </pre> Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ½ ngày Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Công trình: 06 ngày - Nhà ở riêng lẻ: 04 ngày Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả) Tổ chức, cá nhân

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
18	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013227) Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 03 ngày] D -.-> C C --> E[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] G --> H[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] H --> I[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] I --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
19	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) 1.013228 Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 03 ngày] C -.-> B B --> D[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày] D --> E[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] H --> A </pre> Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 03 ngày Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả) Tổ chức, cá nhân